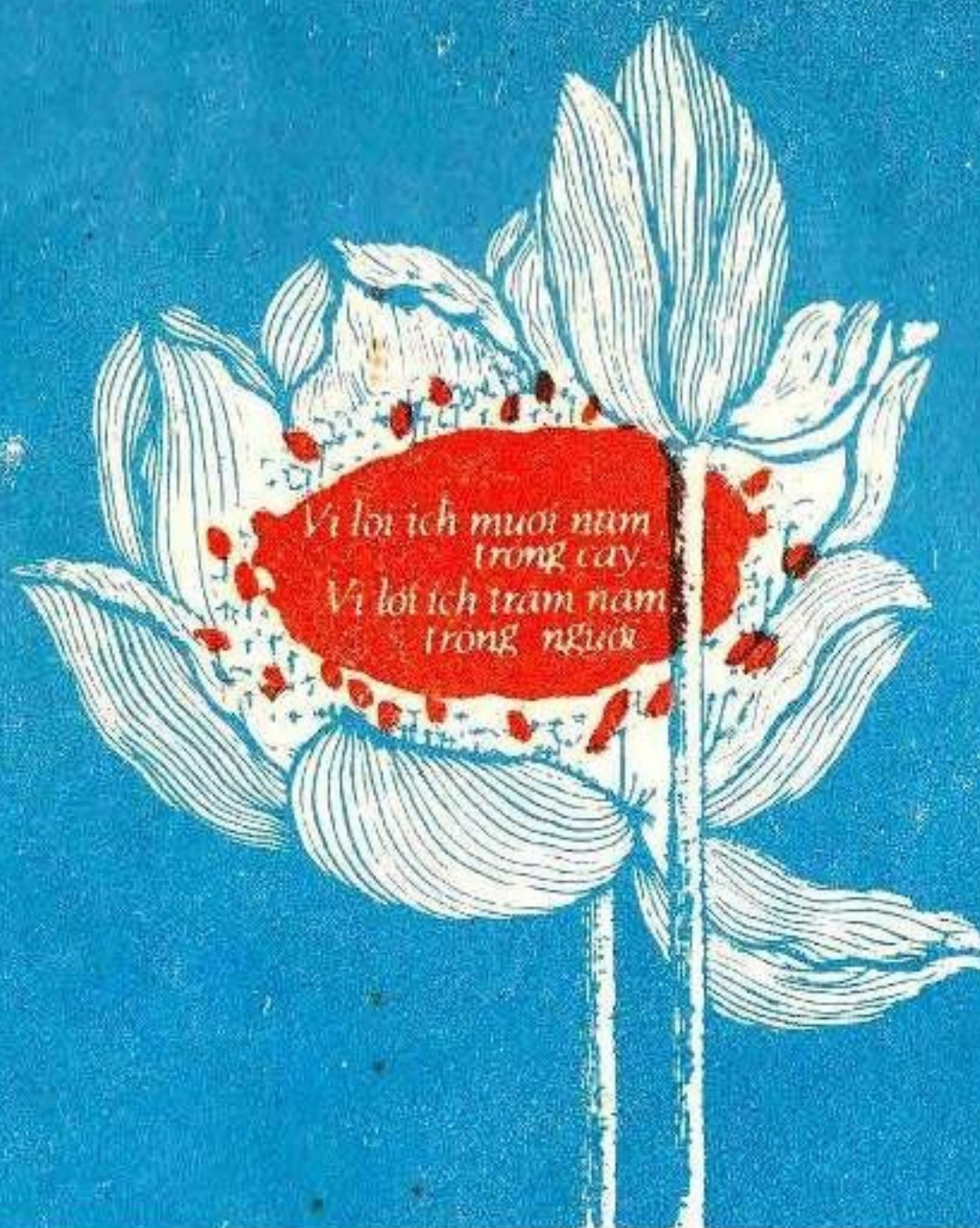


THƯ VIỆN T.P. CẦN THƠ

M

U 421.3

T 103



Tài liệu
CHÍNH TRỊ
ĐẠO ĐỨC

LỚP
PHỔ THÔNG **3**



Nhà xuất bản Giáo dục
•1977

U 4.21.3

T103

Tài liệu CHÍNH TRỊ ĐẠO ĐỨC

LỚP BA PHỔ THÔNG
Hệ 12 năm

(In lại lần thứ hai)

M. 1843

TY THÔNG TIN VÀ HÓA
THƯ - VIỆN
HẬU GIANG

PHÒNG VĂN HÓA THÔNG TIN
THƯ - VIỆN
THÀNH PHỐ - CẤP TỈNH

152.24

88/8614 M



Nhà xuất bản Giáo dục
•1977

CHƯƠNG MỘT
GƯƠNG SÁNG ĐẠO ĐỨC CỦA BÁC HỒ

— Bài 1 —

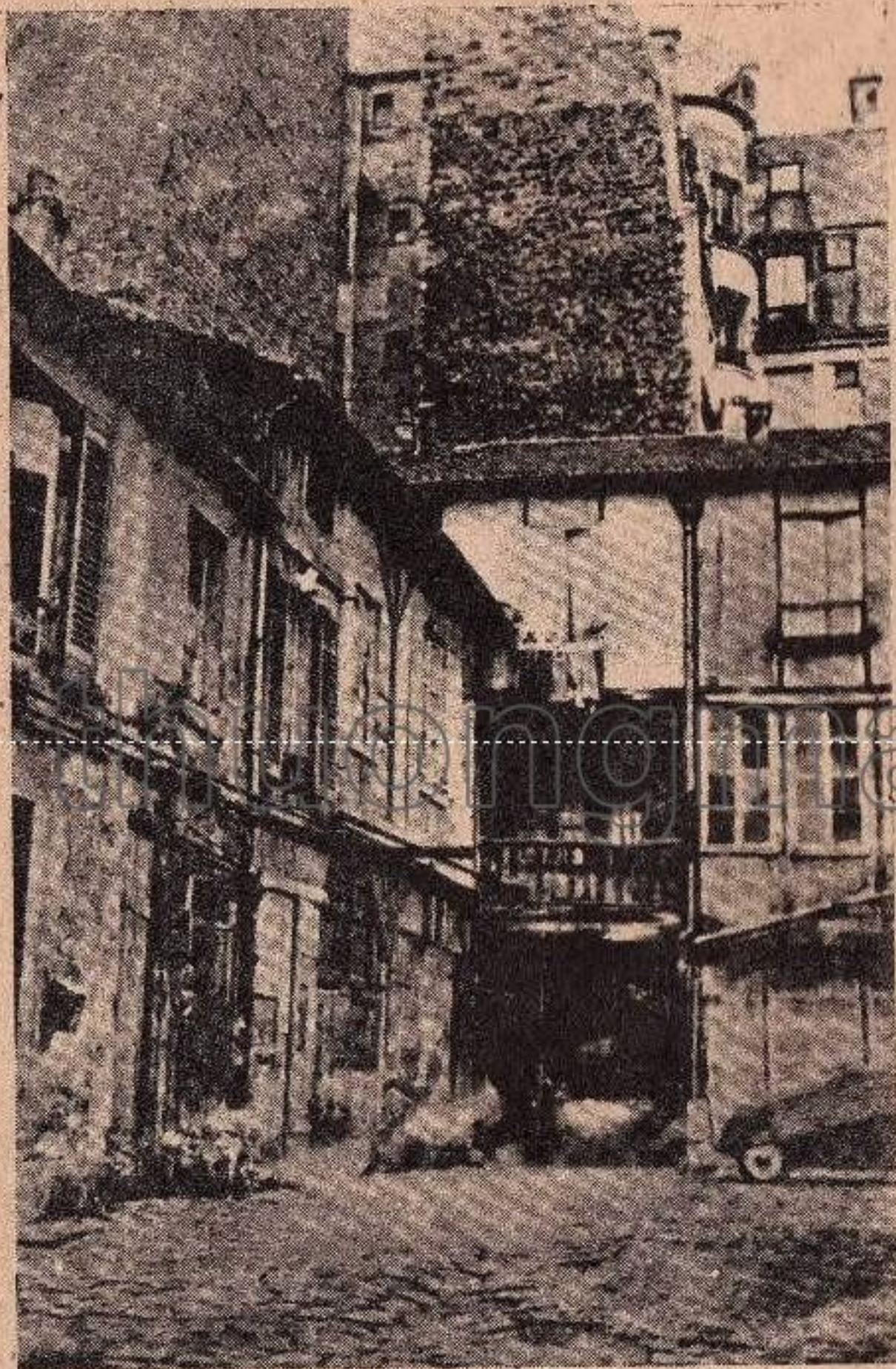
Ra đi tìm đường cứu nước, Bác Hồ đã phải chịu biết bao cực khổ thiếu thốn.

Chuyện kể: VIÊN GẠCH — LÒ SƯỞI

Lúc Bác Hồ sống ở Pa-ri, thủ đô nước Pháp, mỗi buổi sáng, Bác đi làm thuê cho một xưởng phóng đại ảnh. Trưa về, Bác nấu cơm trong một cái soong nhỏ bằng sắt tây. Bác ăn một nửa còn một nửa để đến tối ăn. Bác ăn cơm với một ít cá mắm, một ít rau. Bác trọ một phòng nhỏ rẻ tiền ở xóm lao động. Phòng chỉ rộng đủ để kê một cái giường, một cái bàn nhỏ và một chiếc ghế, không có đồ đạc gì khác. Trên bàn có nhiều sách và báo là hai thứ Bác cần hơn cả.

Mùa đông giá lạnh, mỗi buổi sáng trước khi đi làm, Bác để một viên gạch vào lò sưởi của nhà chủ. Tối về, Bác lấy viên gạch ra, hộc nó vào những tờ báo cũ, để xuống dưới nệm nằm cho đỡ rét cóng.

Viết theo cuốn « Bác Hồ »
Nhà xuất bản Văn học — 1975



Ngôi nhà số 9, ngõ hẻm Com-poăng (Pa-ri), nơi Bác Hồ
trọ từ năm 1920 đến 1923.



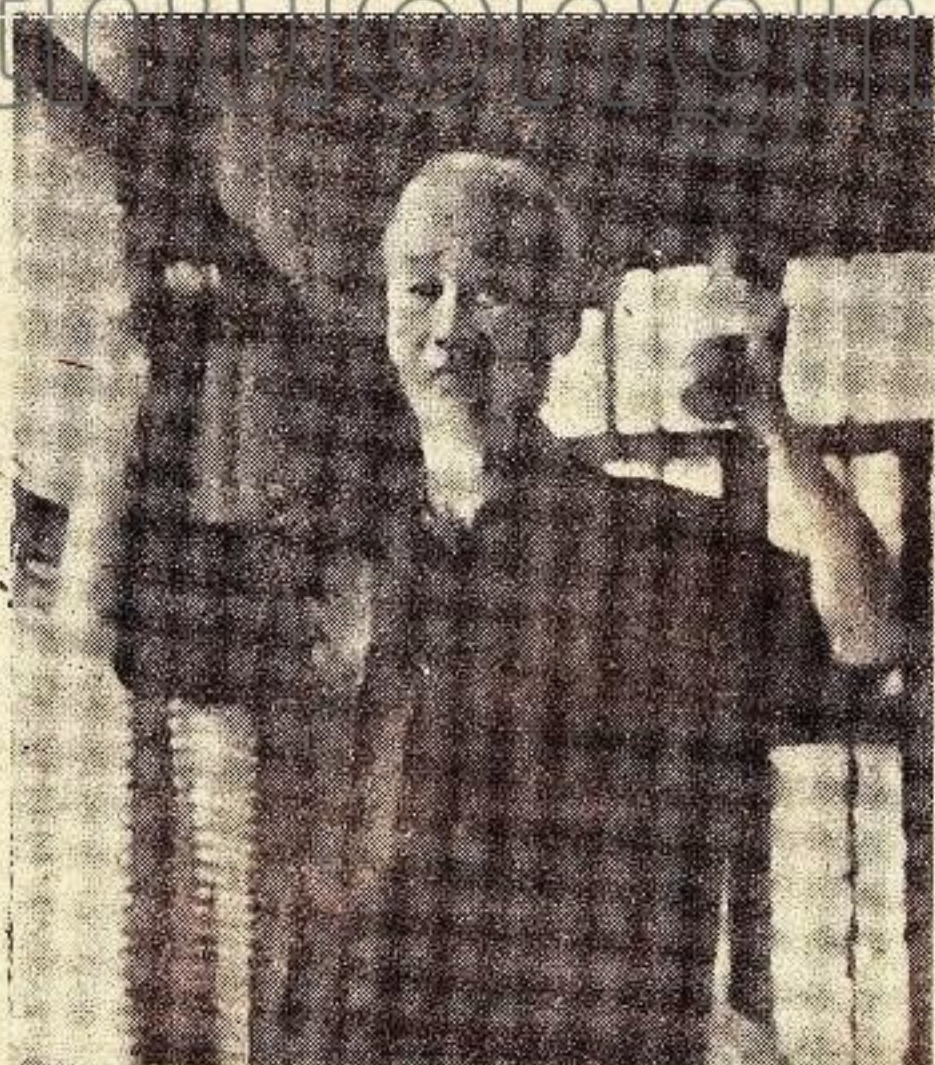
Bác Hồ, năm 30 tuổi ở Pháp.
(lúc này Bác lấy tên là Nguyễn Ái Quốc)

Bác Hồ chống bệnh tật, luyện thân thể để có sức khỏe làm việc cho dân cho nước.

Chuyện kể : BÁC ĐẤU TRANH CHỐNG BỆNH TẬT

Bác Hồ luôn luôn mang theo bên mình một hòn đá cuội. Hòn đá ấy, Bác dùng để tập thể dục. Bác luyện gân tay cho khỏe. Bác cầm hòn đá cuội tròn như quả quít, bóp tay vào, lại mở xòe tay ra. Tập như vậy, có sức khỏe để làm việc. Đó là ý muốn của Bác.

Có lần Bác đi công tác về chẳng may Bác bị cảm lạnh. Hôm sau, Bác sốt li bì. Hồi đó thuốc men còn thiếu thốn. Mỗi



Bác Hồ rèn luyện thân thể đều đặn hàng ngày

ngày khi sắp lên cơn sốt, Bác đưa tay ôm lấy cột lán mà ngồi, không chịu nằm. Lâu lâu Bác bò từ cột này đến cột kia, cả người run cầm cập. Cứ như vậy, suốt hai tiếng đồng hồ thì cơn sốt qua. Bốn, năm hôm liền Bác đấu tranh với bệnh sốt như vậy. Đến hôm thứ sáu, Bác không sốt nữa. Khi hết sốt Bác nói :

“Phải đấu tranh chống lại bệnh tật, không nên chịu thua nó!”.

Năm 1942, Bác bị bọn Tưởng Giới Thạch bắt giam ở Trung quốc. Chúng đày đọa Bác trong mười bốn tháng ròng, đến nỗi khi ở tù ra thì tóc bạc, răng rụng, mắt mờ, chân chậm. Bác đã tập nhìn vào bóng tối để đôi mắt sáng trở lại bình thường và tập leo núi để lấy lại đôi chân khỏe mạnh.

Viết theo cuốn « Bác Hồ »
Nhà xuất bản Văn học — 1975.

Làm Chủ tịch nước, Bác Hồ vẫn hết sức trân trọng, thương yêu người bạn cũ của những ngày đầu ra đi tìm đường cứu nước.

Chuyện kể : CHỈ LÀ TÔI TỚ CỦA NHÂN DÂN

Năm 1946, Hồ Chủ tịch đáp tàu thủy về nước. Trong lúc Bác nghỉ ở Hải phòng, người ta thấy một ông già mù hai mắt do một cháu bé gái dắt đến, xin vào gặp Bác Hồ. Đó là ông già Thuyết, người bạn cũ của Bác, người thủy thủ năm xưa đã giấu Bác dưới tàu để giúp Bác vượt biển ra nước ngoài hoạt

động cách mạng, người đã chung sống với Bác ở một hiệu ảnh bên Pháp.

Ông Thuyết vừa tới phòng khách, Hồ Chủ tịch đã đứng đón ở ngưỡng cửa. Hai người gặp mặt nhau. Hồ Chủ tịch bước nhanh tới, nắm chặt bàn tay bạn cũ. Bác thân mật hỏi:

— Thuyết đây à? Lâu lắm chúng ta mới lại được gặp nhau.

Ông Thuyết cảm động quá, lắp bắp:

— Hồ Chủ...

Nhưng Bác Hồ đã ngắt lời ông:

— Đừng xưng hô như thế, cứ gọi tôi là Ba như ngày trước.

Rồi Bác xoa đầu cháu gái và ân cần dặt tay ông Thuyết về phòng nghỉ. Chiều hôm ấy tuy bận nhiều việc, nhưng Bác Hồ cũng dành thì giờ nói chuyện lâu với ông Thuyết. Thỉnh thoảng câu chuyện giữa hai người lại bị ngắt quãng bởi những tiếng cười giòn giã. Trước lúc chia tay, ông Thuyết nắm lấy bàn tay Bác Hồ, vuốt ve nước da chai sạm của Người, giọng run run xúc động:

— Tôi già rồi lại mù lòa đau ốm. Đồng chí thì bận chăm lo việc nước. Có lẽ chúng ta ít khi có dịp gặp lại nhau. Tôi mừng cho vận mệnh nước nhà từ nay có người tài giỏi dìu dắt, mừng cho đồng chí làm cách mạng đã thành công. Đồng chí nên giữ gìn sức khỏe.

Bác Hồ tiễn chân ông Thuyết ra tận cổng. Lưu luyến, Người dặn dò thân thiết:

— Tôi bây giờ tuy là Chủ tịch một nước nhưng cũng chỉ là tôi tớ của nhân dân mà thôi. Đối với anh, trước sau tôi vẫn là một người bạn thân. Anh nên gửi thư cho tôi luôn.

Viết theo cuốn « Chúng ta có Bác Hồ »

Nhà xuất bản Lao động — 1970

*Bác Hồ ra mắt quốc dân đông bào
và đọc Tuyên ngôn độc lập, giản dị,
thân mật như một người cha hiền.*

Chuyện kể: BÁC HỒ “ĐỌC TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP”

Đối với nhân dân Việt nam, ngày mùng 2 tháng 9 năm 1945 là một ngày vừa long trọng, vừa vẻ vang, vừa sung sướng.

Quốc kỳ mới, quốc ca mới, quân đội mới, nhân dân mới, chính phủ mới, chế độ mới. Hơn hai mươi triệu trái tim cùng đập một nhịp. Dưới ánh nắng tươi sáng mùa thu, trong một khung trời trong xanh, cờ đỏ sao vàng hiên ngang phấp phới và thổi vào lòng người một luồng gió xuân.

Nhưng cảm động hơn cả là khi nhân dân thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh đến, người mà nhân dân hằng mến yêu, khâm phục và kính trọng và lần đầu tiên nhân dân mới được thấy. Trong tình cảm chung của nhân dân, hôm ấy người ta đến, một phần để dự lễ và một phần để được trông thấy Hồ Chủ tịch.

Hồ Chủ tịch đến, nhân dân nhận thấy Hồ Chủ tịch giản dị, thân mật như một người cha hiền. Hồ Chủ tịch đội mũ vải đã ngả màu vì mưa gió, đi một đôi dép cao su, mặc một bộ quần áo ka-ki.

Chủ tịch bắt đầu đọc bản Tuyên ngôn độc lập, giọng sang sảng. Đọc xong một đoạn và giữa những tiếng vỗ tay, tiếng hoan hô nhiệt liệt, Chủ tịch nói:

— Tôi nói đồng bào nghe rõ không?



Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn Độc lập
tại quảng trường Ba đình ngày 2.9.1945

Câu hỏi đã làm tiêu tan tất cả những cái gì còn xa cách
giữa Chủ tịch với nhân dân và làm thành một mối tình thâm
thiết kết chặt lãnh tụ với quần chúng.



Ngày 2 tháng 9 năm 1945 tại Hà nội, Hồ Chủ tịch
đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam
Dân Chủ Cộng Hòa, mở ra kỷ nguyên mới của lịch
sử dân tộc.

"Tôi nói đồng bào nghe rõ không?", tất cả quần chúng cảm thấy sâu sắc lòng thương yêu của một người Cha, của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với quần chúng, với nhân dân. Tất cả mọi người thấy Chủ tịch là một người như mình, gần mình, của mình, thân thiết với mình, một người thương yêu nhân dân với một tấm lòng vô hạn.

Trả lời câu hỏi của Hồ Chủ tịch, một triệu tiếng đáp đồng thanh hô lớn: "Có", vang dội như một tiếng sấm.

Trích « Những mẩu chuyện về đời hoạt động
của Hồ Chủ tịch » của Trần Dân Tiên.
Nhà xuất bản Sự thật — 1975.

— Bài 5 —

Bác Hồ luôn luôn kêu gọi nhân dân chống giặc ngoại xâm, giặc đói và giặc dốt để làm cho nước ta được độc lập, dân ta được cơm no, áo ấm và được học hành.

Chuyện kể : BA TÊN GIẶC ĐÁNG GHÉT

Ba tên giặc đáng ghét đó là giặc ngoại xâm, giặc đói và giặc dốt. Giặc ngoại xâm tức là giặc nước ngoài vào ăn cướp nước ta, như giặc Pháp, giặc Nhật trước kia và giặc Mỹ mới đây.

Bác Hồ căm ghét ba thứ giặc ấy. Năm 1946, khi giặc Pháp phản bội, muốn đánh chiếm nước ta lần nữa, Bác Hồ đã kêu gọi toàn dân kháng chiến: "ai có súng dùng súng, ai có gươm

dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc..." Kháng chiến, kháng chiến lâu dài cho đến khi nước Việt nam giành được độc lập và thống nhất.

Đối với giặc Mỹ, Bác căn dặn chúng ta:

"Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu quét sạch nó đi!"

Bác luôn luôn nhắc nhở phải chống giặc đói. Nghĩa là phải chăm lo cấy lúa, trồng khoai, trồng ngô, trồng rau, chăm lo lao động, để đời sống mỗi ngày một no ấm hơn và để bộ đội ta ăn no đánh thắng.

Bác luôn luôn nhắc nhở mọi người phải chăm học. Bác nói: "Chỉ cần ba tháng là đủ để đọc, để viết tiếng nước ta, một dân tộc dốt là một dân tộc yếu".

Ngay sau khi Cách mạng thành công, nhân ngày khai trường, Bác đã khuyên thiếu nhi học sinh: "Các cháu hãy cố gắng siêng năng học tập, ngoan ngoãn, nghe thầy đua bạn... Trong công cuộc kiến thiết, nước nhà trông mong chờ đợi ở các cháu rất nhiều. Non sông Việt nam có trở nên vẻ vang hay không, dân tộc Việt nam có được vẻ vang sánh vai các cường quốc năm châu hay không, chính là nhờ một phần ở công học tập của các cháu".

Trích « Kể chuyện Bác Hồ »
Nhà xuất bản Giáo dục — 1973.

Phản bội: ở đây ý nói thực dân Pháp không thi hành các điều khoản của hiệp ước 6-3-1946 mà chính phủ Pháp đã ký kết với ta.

CHƯƠNG HAI

MIỀN BẮC SẢN XUẤT, XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ CHI VIỆN MIỀN NAM CHỒNG MỸ CỨU NƯỚC

— Bài 6 —

*Cách mạng đem lại cơm áo và
ánh sáng cho nhân dân lao động*

Chuyện kể : ĐỜI SỐNG CÔNG NHÂN TRƯỚC VÀ SAU CÁCH MẠNG

Bố của bạn Nhân là công nhân nhà máy điện Hà nội. Hồi nhà máy còn thuộc quyền bọn chủ Tây, bố Nhân cũng như nhiều bác công nhân khác, thường bị bọn chủ đánh đập, "cúp" lương rất tàn tệ. Vào năm đói, nhà Nhân nghèo quá, thiếu gạo ăn. Một buổi sáng trời mưa giá rét, bố em chẳng có gì ăn lót dạ, cũng chẳng có mũ nón đội đầu, chỉ một tấm áo mỏng phong phanh nhưng vẫn cứ phải đi làm sớm. Lúc bố ra đi thì gia đình còn đủ cả ba người : ông em, bà em và mẹ em. Đến lúc tan tầm, bố về đến nhà thì ông của Nhân đã không còn sống nữa.

Vì sao mà ông em phải chết ? Chỉ vì đói và rét quá mà thôi ! Lần đó, cả nhà khóc thương thê thảm, nhất là bố em Nhân, cứ ăn hận mãi là không chạy được cơm cháo cho ông.

Cuộc sống ngày xưa của gia đình Nhân khổ nhục như thế đấy ! Nghĩ lại, Nhân thương bố mẹ, ông bà quá. Nhưng đâu chỉ có một mình nhà em. Nhiều gia đình công nhân khác cũng khổ như thế...

Trong những ngày tối tăm đó, Bác Hồ và Đảng đã vạch đường đi cho dân tộc ta. Cách mạng tháng Tám thành công, kháng chiến chống Pháp thắng lợi... Đến nay, bố bạn Nhân ngày ngày vẫn đi làm ở nhà máy đèn, nhưng mỗi lần đi không còn phải lo lắng cho gia đình đói rét như trước kia nữa và khi về chỉ có tiếng cười reo vui sướng.

Nhà em bây giờ là một căn phòng rộng rãi, sáng và thoáng trong khu tập thể. Nhân và các em của Nhân đều được cấp sách đến trường. Bố mẹ của Nhân cũng được học Bồ túc văn hóa, Bố Nhân thường bảo các con :

— Uống nước nhớ nguồn. Các con phải chăm học, chăm làm để đền đáp công ơn của Cách mạng.

Cúp lương : cắt lương, không trả lương.

Ăn lót dạ : ăn sáng.

*Nhà trường xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc
hết lòng chăm sóc con em các gia đình
thương binh liệt sĩ.*

Chuyện kể : CHĂM SÓC NHỮNG MẦM NON

... Trần Văn Hải tươi cười hơn hớn đi ở cổng trường. Hôm nay em mặc bộ quần áo mới còn láng màu hồ, cổ quàng khăn đỏ. Hải nói với một bác đứng gần đấy : "Cháu làm được bài, các bạn cháu cũng thế".

Hôm nay là ngày thi tốt nghiệp lớp bốn của trường Phổ thông cấp I Trục đại. Nhìn các em học sinh hơn hớn sau giờ thi, ai cũng tin vào kết quả tốt đẹp nhà trường sẽ đạt được.

Hải là con liệt sĩ Trần Văn Sáu. Mới hơn một năm trước đây, vì hoàn cảnh có khó khăn nên em *xao nhãng* học tập. Có lần vì mẹ ốm, Hải đã bỏ học mấy ngày liền. Hiểu rõ hoàn cảnh của em, chính quyền và hợp tác xã đã giúp đỡ gia đình em. Ngay từ đầu năm học, cô giáo Phạm Thị Bưởi, chủ nhiệm lớp đã đi sát giúp em học tập. Hàng ngày cô còn phân công hai học sinh khá giúp Hải học tập. Em Loan và một số các em khác ở cùng xóm, được phân công đến thăm hỏi và làm giúp một số việc để Hải có thì giờ học tập.

Trong tình thương yêu của cô giáo và cả lớp, Hải đã từ một học sinh kém vươn lên học khá đều các môn.

Xao nhãng : quên không làm. Ở đây ý nói việc học tập bị coi nhẹ.

Ở trường cấp I xã Trục đại, mỗi lớp học đều có một đội thiếu niên do một cán bộ Chi đoàn địa phương phụ trách. Đội thiếu niên ở lớp 4A khi thấy em Tơ, con *liệt sĩ*, còn thiếu giấy bút và đồ dùng học tập, đã tổ chức thu nhặt vỏ chai, mảnh thủy tinh... bán lấy tiền để giúp đỡ bạn Tơ. Mẹ của bạn Phạm Thị Hoa ở lớp Một bị ốm nằm ở bệnh viện, Đội đã tổ chức các bạn cùng xóm, hàng ngày đến quét dọn nhà cửa, tối ở lại ngủ trông nhà với Hoa...

Trong 8 năm liền, nhà trường đã có 100% số học sinh lớp Bốn *thi đỗ* tốt nghiệp. Kết quả đã nói lên thành tích và những cố gắng của nhà trường xã hội chủ nghĩa trong công việc chăm sóc những mầm non cho thế hệ mai sau.

Liệt sĩ : người chiến sĩ, cán bộ chết vì Cách mạng, vì nước.

Thi đỗ : thi đậu, thi trúng.

*Học ngày học đêm để có trình độ
xây dựng chủ nghĩa xã hội.*

Chuyện kể : MỌI NGƯỜI ĐỀU HỌC

Năm 1919, trong cuốn "Bản án chế độ thực dân Pháp", Nguyễn Ái Quốc đã tố cáo bọn thực dân ở Đông dương : "Tính trong 100 làng thì có tới 1500 ty rượu và thuốc phiện mà chỉ có 10 trường học".

Sau Cách mạng tháng Tám và suốt 9 năm kháng chiến gian khổ, người dân Việt nam vẫn học để thanh toán một gánh

nặng, đè trĩu lên vai : 95% người mù chữ vì tai họa do thực dân Pháp để lại. Cho đến năm 1958, căn bản chúng ta đã xóa xong nạn mù chữ trên một nửa nước.

Ngày nay, trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa trên cả nước, công tác bồi dưỡng văn hóa cho toàn dân được đặt lên hàng đầu. Nhân dân khắp nơi nô nức đi học, hăm hở tiến quân vào mặt trận văn hóa và khoa học.

Đến thăm Hà nội vào những tối thứ hai, thứ năm, người ta sẽ thấy một cảnh tượng lạ mắt : từng lớp người bước đi vội vã, từng đoàn xe phóng tới tấp. Tất cả đều cấp sách đến những lớp học ngoài giờ. Các nhà hát, rạp chiếu bóng, quán cà phê đông vui và sáng rực ánh đèn không làm cho họ quên buổi học thường kỳ.

Cũng vào giờ này, ở tất cả các thành phố, nông thôn, miền núi đều diễn ra cảnh tượng tương tự. Hàng triệu học viên đến trường là cán bộ, bộ đội, thanh niên, công nhân, xã viên hợp tác xã nông nghiệp... Đến bất cứ nơi nào trên miền Bắc, người ta đều thấy rõ tinh thần hăng say *bền bỉ* dạy và học của thầy trò Bồi dưỡng văn hóa.

Và bất cứ ai có trình độ văn hóa cao hơn cũng có thể xung phong làm thầy dạy, từ những giảng viên, học sinh Đại học, cho đến những anh thương binh, những em học sinh cấp 2, cấp 1.

Hiện nay trên toàn miền Bắc nước ta có hơn 1 triệu 60 vạn người đi học ngoài giờ. Con số ấy sẽ ngày càng tăng thêm trên cả nước đang xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Nô nức : đua nhau, háo hức.

Bền bỉ : kiên nhẫn, dù lâu dài khó khăn cũng không nản.

Người dân được thực sự lựa chọn người đại diện của mình.

Chuyện kể : BẦU CỬ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TRONG XÓM THỢ

Hơn ba tuần nay, khu phố Ngô Quyền ở thành phố Hải Phòng gồm 24 tiểu khu, hơn 7 vạn cử tri sôi nổi chuẩn bị cho ngày hội lớn : ngày bầu cử Hội đồng nhân dân. Danh sách *cử tri* dán ngay trong câu lạc bộ, trước cửa nhà ăn tập thể ở công ra vào nhà máy, tại các cửa hàng. Và mấy ngày qua, mặc cho máy bay Mỹ đánh ngày đánh đêm, bà con ở đây vẫn chiến đấu, sản xuất dũng cảm ; đêm khuya đường phố vẫn còn tiếng guốc của những công dân đi họp bàn việc bầu cử về.

Bà Ty, bác Chấn, công nhân bốc xếp ở cảng, bận làm ca nhưng buổi họp nào cũng có mặt.

Buổi chiều lúc đi làm về, khác với mọi ngày, bà Ty giục con gái nhanh tay thổi cơm ăn sớm để kịp đi họp tối. Bà Ty nói với bà con ở cạnh nhà : "Họp gì còn có thể vắng mặt, chứ họp bàn việc giới thiệu người ra *ứng cử* Hội đồng nhân dân thì tôi phải đi, phải nói, phải tham gia lựa chọn người xứng đáng".

Tối hôm trước, sau buổi thảo luận về bầu cử, bác Trần Văn Lượng, công nhân xí nghiệp ở khu nhà tập thể Cầu tre, đã đến tìm gặp cán bộ để *đặt nguyện vọng* về việc giới thiệu

Cử tri : người công dân đi bỏ phiếu bầu đại biểu của mình.

Nguyện vọng : điều mong muốn.

người ra *ứng cử*. Bác nói : "Thành phố ta đông công nhân. Khu phố ta toàn công nhân. Ngoài đại biểu các tầng lớp nhân dân khác, Hội đồng nhân dân của ta phải có nhiều đại biểu công nhân. Có thể sau này khi bàn việc sản xuất và đời sống nhân dân, Hội đồng bàn mới đúng nguyện vọng nhân dân". Theo ý bác Lượng : "Đánh Mỹ cũng như sản xuất, bầu cử, việc gì cũng thế, đã là công nhân thì phải đi đầu ; đi đầu cả trong những việc khó khăn nhất, nguy hiểm nhất".

Ứng cử : đứng ra đề cho người ta lựa chọn mà bầu.

— Bài 10 —

Ta bán nhiều thóc, nhiều đồ tương
cho Nhà nước, miền Nam có lương
thực thì Mỹ tăng bao nhiêu quân, ta
cũng đánh thắng nó.

Chuyện kể : NGHĨ ĐẾN CHIẾN SĨ NGOÀI MẶT TRẬN

Bốn giờ sáng ! Sân phơi hợp tác xã Sàng chải chất đầy rơm, rộn ràng tiếng đập lúa. Xã viên bận tít tít, người quạt thóc, người đập *đồ tương*, người đổ thóc vào bao để cân. Cùng lúc đó, xã viên các đội 4 và đội 5 đánh trâu vác bừa ra đồng *cày vớ* những *chân ruộng* còn tươi gốc rạ.

Đồ tương : đậu tương, còn gọi là đậu nành dùng làm tương.

Cày vớ : cày lần đầu, lật đất lên.

Chân ruộng : thửa ruộng thuộc về một loại nào (ví dụ, chân ruộng chiêm).

Chị Hòa đội trưởng đội 3 vừa xúc đồ tương vàng óng đổ vào bao vừa nói lớn : "Năm nay thật là phấn khởi. Lúa gặt đến đâu đập xong đến đấy và làm ngay *nghĩa vụ lương thực*. Bây giờ lại thu hoạch đồ tương".

Qua những ngày mùa bận rộn, công việc ở đây chạy rất nhịp nhàng, được tính toán kỹ càng và suy nghĩ chín chắn. Từ giữa tháng 10, hợp tác xã đã làm xong *nghĩa vụ lương thực* : nộp thuế hơn 24 tấn, bán theo mức *nghĩa vụ* gần 16 tấn lại bán theo giá khuyến khích 30 tấn thóc. Số thóc bán theo giá khuyến khích nhiều hơn năm ngoái 18 tấn, đánh dấu bước tiến vượt bậc trong sản xuất của nông dân tập thể thuộc các dân tộc ở vùng núi cao giáp biên giới này. Bây giờ bà con xã viên lại nhanh tay đập đồ tương mới thu hoạch, chuẩn bị bán thêm cho Nhà nước 18 tấn. Bà con bảo nhau :

"Cả nước đánh Mỹ. Người Nùng, người Padi, người Tày ở Mường khương cố gắng sản xuất, bán nhiều thóc, nhiều đồ tương cho Nhà nước cũng là đánh Mỹ. Ta có nhiều lương thực, bộ đội ta ăn no, miền Nam có lương thực thì Mỹ tăng bao nhiêu quân, ta cũng đánh thắng nó".

Nghĩa vụ lương thực : phận sự của mình, của mỗi hợp tác xã phải đóng góp cho Nhà nước về lương thực.

Vừa học tập vừa tham gia lao động sản xuất và tiết kiệm.

Chuyện kể : "HỘI CHỢ GÀ"

Gà trống, gà mái, gà thien, gà ri... ở đâu mà nhiều vậy? À, phải rồi, hôm nay là ngày hội thi gà hàng tháng của các bạn học sinh xã Yên trường đấy!

Ngay từ những ngày đầu năm học, cùng với việc đầy mạnh học tập, các bạn còn có nhiều cố gắng trong việc tiết kiệm và chăn nuôi. Một tuần sau khi mở cuộc thi đua chăn nuôi gà, các bạn đã bỏ ống tiết kiệm để lấy tiền mua gà giống hoặc xin bố mẹ, chú gà nhép nuôi riêng. Hàng ngày, sau giờ học, các bạn đi nhặt thóc rơi vãi, lấy đầu sắn, đầu khoai cho gà ăn. Có bạn để dành vài giờ của ngày chủ nhật đi đào giun hoặc bắt cào cào, chuồn chuồn về mở tiệc khao gà. Các bạn làm chuồng gà cao ráo, sạch và thoáng. Sáng sáng, các bạn còn cho gà ăn cơm nóng và uống nước tỏi để chống dịch. Đàn gà lớn lên trông thấy. Con nào con nấy béo tròn, lông mượt.

Ngày hội thi gà của các bạn đã đến. Nhộn nhịp làm sao! Từ sáng sớm, từng đoàn thiếu niên ăn mặc quần áo mới, mang

Yên trường : thuộc tỉnh Thanh hóa

Gà nhép : gà còn nhỏ

Cào cào : cùng họ với châu chấu nhưng nhón đầu.

Khao : thết, oải, mời ăn.

theo những chú gà trống mào đỏ như son, những cô gà mái hoa mơ mặt mày hớn hờ. Trong khu "triển lãm gà", tiếng nói tiếng cười thật là rôm rả. Sau ba tháng thi đua, các bạn học sinh Yên trường đã nuôi được 312 con gà cân nặng 389 ki-lô-gam. Nhiều con đã nặng trên một ki-lô-gam.

Việc làm của các bạn học sinh xã Yên trường được bà con trong xã rất khen ngợi. Các trường khác trong huyện đã theo gương trường cấp I Yên trường.

Gà mái hoa mơ : gà có bộ lông lốm đốm trắng như hoa mơ.

Rôm rả : nhộn nhịp vui vẻ.

Vừa học khá, vừa nuôi trâu giỏi

Chuyện kể : EM MAI CHỐNG RÉT CHO TRÂU

Em Mai ở xóm Hát, xã Lê Lợi, tỉnh Hà nam ninh. Em được bố giao cho nuôi con trâu cái của hợp tác xã. Mai thích lắm, ngày ngày chăm sóc trâu rất cẩn thận. Một hôm được mẹ cho tiền ăn quà, Mai bớt lại mấy hào ra cửa hàng bán sách mua một quyển sách viết về cách chăn nuôi trâu. Nhưng mới học lớp Hai, Mai chẳng hiểu được mấy tý. Em đành hỏi bố mẹ, hỏi thầy giáo về cách thức chăn nuôi trâu.

Ngày ngày Mai dậy sớm, dọn chuồng trâu sạch sẽ rồi mới cho trâu ra đồng. Mai vừa chăn trâu vừa cắt cỏ. Mai cắt cỏ rất

nhanh; ngày nào trâu cũng thừa cỗ ăn. Mai còn tranh thủ những lúc rỗi, vừa chăn trâu, vừa học bài. Nhiều lần Mai được nhà trường khen em học khá, nuôi trâu giỏi.

Khi trâu có chữa, Mai xuống những ruộng màu vừa thu hoạch xong, mót khoai lang, nhặt dây khoai về cho trâu ăn. Đứng vào mùa đông thì con trâu đẻ. Mai thương con nghé lắm. Mai lấy rơm đánh thành những tấm tranh che chuồng cho trâu. Cứ mỗi lần đun nước uống, Mai lại đun thừa ra một ít để pha cho trâu uống đỡ lạnh bụng. Trời rét, Mai không cho trâu ra đồng sớm. Em dọn chuồng sạch sẽ, lấy số cỏ dự trữ cho trâu ăn rồi tranh thủ thời gian ngồi học bài. Đợi đến khi mặt trời lên quá ngọn tre, Mai mới cho trâu ra đồng. Mấy hôm trời rét quá, Mai thấy con nghé cứ rúc vào bụng mẹ xo ro. Mai về lục khắp nhà tìm được một bao tải rách. Mai hì hục vá những chỗ rách rồi đem khoác lên mình nghé. Lại sợ bao tải rơi, Mai lấy dây buộc bao tải vào mình nghé như một cái áo. Thấy chú nghé đã được mặc ấm, Mai thích lắm, khoe với các bạn cùng lớp: "Ngày sau lớn, con nghé cũng lớn, to cùng con nghé này cày ruộng của hợp tác xã!".

Lúc rỗi : lúc rảnh việc.

Ruộng màu : ruộng trồng ngô, khoai, sắn,... nói chung ruộng đất khô trồng cây thực phẩm ngoài lúa.

Nghé : trâu con.

Bao tải : bao, bì to, bằng dây để đựng các loại ngũ cốc.

*Lòng yêu nước căm thù giặc tạo nên
sức mạnh phi thường cho cô tự vệ*

Chuyện kể : ANH HÙNG NGÔ THỊ TUYỀN

Trong hai ngày 3 và 4 tháng 4 năm 1965, hàng trăm máy bay phản lực Mỹ hùng hổ kéo đến ném bom, bắn phá *tiểu khu* Nam ngạn ở bờ nam cầu Hàm rồng. Ngô Thị Tuyền, nữ tự vệ 19 tuổi, đang làm trên công trường thủy lợi liền về ngay vị trí chiến đấu. Tuyền được phân công tiếp tế lương thực cho bộ đội. Tuyền phóng xe đạp lên cửa hàng thực phẩm mua cá và trứng cho bộ đội. Có chất tươi, bộ đội sẽ ăn khỏe, đánh rơi nhiều máy bay Mỹ. Tuyền nghĩ thế.

Mặc cho bom đạn rơi quanh mình, Tuyền vẫn *thoăn thoắt* gánh cơm nước ra trận địa pháo phục vụ các anh pháo thủ cao xạ. Vừa lúc trận đánh đang quyết liệt thì đạn pháo sắp hết. Tuyền lại xung phong tìm thuyền chở đạn. Tuyền tìm được thuyền. Mọi người nhanh chóng chuyển đạn xuống thuyền. Chợt có hai hòm đạn dính chặt vào nhau không gỡ ra được. Thời gian lúc này rất quý. Tuyền liền kê vai vác hai hòm đạn nặng 98 cân, chạy băng băng xuống thuyền. Mọi người đều kinh ngạc về sức lực của cô gái đã vác một khối lượng gấp đôi khối lượng thân thể *mảnh dẻ* của cô!

Tiểu khu : khu vực hành chính nhỏ.

Cầu Hàm rồng : cầu bắc qua sông Mã ở Thanh hóa.

Thoăn thoắt : nhanh nhẹn.

Mảnh dẻ : gầy và nhỏ.

Đạn đến trận địa pháo, chiến sĩ ta reo hò mừng rỡ. Các anh đánh địch càng hăng, càng trúng. Còn Tuyền luôn tay lau đạn, tiếp đạn cho các anh. Lau đạn xong, Tuyền nhớ còn phải mang cơm cho các anh hải quân. Tuyền liền quay về lấy thuyền chèo cơm ra tàu. Đến tàu, Tuyền lại say sưa tiếp đạn cho hải quân.

Trận chiến đấu kết thúc. Tuyền vội vàng xuống thuyền chèo vào bờ đến từng nhà bà con thu vén nhà cửa cho sạch sẽ. Tuyền còn đến thăm hỏi ân cần đưa các em lên và hướng dẫn các em về nhà.

Với thành tích chiến đấu xuất sắc, Tuyền được tuyên dương anh hùng và được kết nạp vào Đảng Lao động Việt nam.

— Bài 14 —

*Trong chiến đấu ác liệt, anh bộ đội vẫn
chăm chút cây « Hoa Bác Hồ »*

Chuyện kể : " HOA BÁC HỒ "

Năm 1967 Bác Hồ gửi tặng Đại đội X anh hùng (đại đội đã bắn rơi nhiều máy bay) một lẵng hoa. Trong lẵng hoa đó, nằm giữa những bông cẩm chướng, thược dược, cúc vạn thọ còn có một cành hồng vẫn tươi nguyên cả lá và gai. Một chiến sĩ nào đó đã mang nó ra trồng ở vườn hoa trước lán

Lẵng hoa : giỏ hoa có quai xách.

đại đội. Vài hôm sau, mấy chiếc lá theo nhau rụng, nhưng cành hồng thì vẫn giữ nguyên màu xanh. Mọi người thay nhau chăm nom nó. Mỗi lần chuyển trận địa, họ không quên bứng văng đất có gốc hồng mang lên xe. Chẳng bao lâu gốc hồng nhú mầm và trở một nhánh hoa, nó đã trở thành một cây hoa. Cây hồng mỗi ngày một vươn cao thêm, tưởng như nó cũng hiểu được niềm mong đợi của cả đại đội.

Mùa xuân năm sau, cây hồng đã ra hai chiếc nụ và khi hai chiếc nụ đã nở thành hoa thì những cành khác lại tiếp tục nhú ra bốn nụ mới. Các khẩu đội cử những anh em khéo tay nhất đến vườn hoa đại đội, để nghe một ông già trong làng ra dạy cách *chiết cành*. Chẳng bao lâu sau, hoa hồng đã nở trước lán của từng khẩu đội. Các chiến sĩ gọi nó bằng cái tên xiết bao triu mến : " Hoa Bác Hồ ".

Mọi người được tưới gốc hồng một ngày. Ai có thành tích xuất sắc trong chiến đấu mới được tưới thêm một ngày nữa. Ở khẩu đội họ, sau một trận đánh gay go, có một chiến sĩ bị thương nặng phải đi bệnh viện. Chiếc cáng được đưa vào hầm pháo. Khi nằm lên cáng, người chiến sĩ bị thương đã nói với khẩu đội trưởng của mình :

— Đáng lẽ chiều nay đến phiên tôi tưới hoa đấy.

— Tôi sẽ tưới thay đồng chí chiều nay và cả ngày mai nữa vì hôm nay đồng chí bắt mục tiêu máy bay địch rất chính xác.

Chiết cành : tước một khoanh vỏ ở cành cây, bọc đất lại để rễ phụ mọc ra rồi cắt trồng.

Khẩu đội : nhóm chiến sĩ phụ trách một khẩu pháo.

**Một máy bay Việt nam bắn
rơi 14 máy bay Mỹ.**

Chuyện kể : CHIẾC MÁY BAY "MIC" VÀ 14 NGÔI SAO ĐỎ

Đó là chiếc máy bay mang số hiệu 4324, đã từng bắn rơi mười bốn máy bay Mỹ (chín F.105, ba F.4, một A.4 và một RF 101) trong những năm chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ ở miền Bắc.

Trong ba năm 1967, 1968, 1969, chiếc "Mic" này đã được trao cho chín chú phi công lái, trong đó có sáu chú đã trở thành anh hùng quân đội: chú Phạm Văn Ngân, chú Nguyễn Ngọc Độ, chú Nguyễn Hữu Nhị, chú Nguyễn Văn Cốc, chú Vũ Ngọc Đĩnh và chú Đặng Ngọc Nghị.

Các chú đều lập chiến công xuất sắc. Đặc biệt chú Vũ Ngọc Đĩnh, người con trai của đất Lam sơn (Thanh hóa) ngày 17 tháng 12 năm 1967 bằng hai quả tên lửa đã quật ngã hai chiếc "thần sấm" Mỹ.

Chú Vũ Ngọc Đĩnh đã kể lại câu chuyện xúc động sau đây:

Lần đó, bà mẹ của anh hùng Nguyễn Văn Cốc đến thăm đơn vị chúng tôi. Cốc dẫn mẹ ra thăm chiếc máy bay "Mic" đó và chỉ vào buồng lái:

— Chỗ chúng con ngồi ở đây mẹ ạ.

Bà mẹ nheo mắt cười. Bà ngắm nghía hồi lâu rồi nói:

— Mẹ được xem máy bay của mình là mẹ sung sướng cả một đời người. Đảng và nhân dân ta lo chu toàn cho các

con quá. Các con cố gắng giữ gìn nó được lâu để sau này bà con khắp cả nước đến xem thì sung sướng biết bao! Chỉ được nhìn thế này cũng đã đủ vui rồi.

Sau những ngày đó, mỗi lần bắn rơi được một máy bay Mỹ, chúng tôi lại tiếp tục kể lên cánh chiếc "Mic" ấy một ngôi sao màu đỏ.

Cho đến hôm nay, lời mơ ước của bà mẹ anh hùng Nguyễn Văn Cốc đã thành sự thật. Chiếc "Mic" anh hùng ấy đã được đưa vào Viện bảo tàng quân đội để cho hàng trăm bà mẹ cùng bao bạn trẻ hàng ngày đến xem chiếc máy bay chực bày bên cạnh những hiện vật cách mạng khác.

**Tấm lòng của người mẹ chiến sĩ cô vũ
anh bộ đội hằng say chiến đấu và lập
nhiều chiến công.**

Chuyện kể : LÒNG MẸ CHIẾN SĨ

Bà con thôn Thanh lâm, xã Đông minh, huyện Tiên hải, tỉnh Thái bình thường ca ngợi mẹ Bùi Thị Quít là một bà mẹ thảo.

Mẹ Quít đã 65 tuổi. Mẹ có bốn người con đi bộ đội, ba anh đang chiến đấu. Nhà mẹ chẳng lấy gì làm dư dật. Nhưng mẹ nghĩ: "Mình chẳng được đi đâu. Các anh ấy đi chiến đấu, gọi là có chút quà nhỏ để các anh ấy nhớ quê hương mà làm tròn nhiệm vụ".

Nghĩ vậy, trong hơn mười năm qua, mẹ Quít đã tích cực chăm nom vườn chuối, đàn gà, *chắt chiu* từng hào để có tiền mua quà tặng thanh niên quê hương đi làm nghĩa vụ quân sự. Nhiều lần mẹ cho cả tiền nữa. Có một lần đi lĩnh tiền trợ cấp được hai mươi bốn đồng, bán chuối được mười tám đồng, gấp đúng dịp thanh niên quê hương lên đường giết giặc, mẹ cho hết số tiền đó. Ở thôn Thanh lâm, thanh niên ra đi đợt nào mẹ cũng cho tiền, mỗi người năm, ba đồng để các anh đi uống nước hoặc giữ như một vật kỷ niệm.

Thấy vậy, nhiều người khuyên mẹ để tiền dưỡng tuổi già, còn các anh ra đi chiến đấu, mẹ chỉ động viên tinh thần thôi cũng đủ rồi. Mẹ cười :

— Tiền có đáng là bao. Với lại có độc lập, có tự do là có tất cả mà.

Là cán bộ Hội Liên hiệp phụ nữ, mẹ Quít tích cực vận động thanh niên tòng quân chống Mỹ cứu nước. Xã của mẹ năm nào cũng đảm bảo số quân và nhiều năm vượt mức.

Các chiến sĩ ra mặt trận hằng say chiến đấu và lập được nhiều chiến công. Các anh thường gửi thư và giấy báo công về cho mẹ.

Tháo : rộng rãi với người.

Chắt chiu : dành dụm, tiêu dè xén.

CHƯƠNG BA

TỘI ÁC CỦA MỸ — NGUY

— Bài 17 —

*Để quốc Mỹ xâm lược nước ta
đã gây ra muôn vàn tội ác.*

Chuyện kể : TỘI ÁC CỦA GIẶC MỸ

Mỗi năm Mỹ chi tiêu hàng trăm triệu đô-la để thả bọ *đặc vụ* vào các nước ngoài, giúp hơn hai nghìn triệu đô-la vũ trang cho các nước thân Mỹ để chuẩn bị chiến tranh...

Riêng ở Việt nam, năm 1954, khi thực dân Pháp thua to ở Điện biên phủ, ai đã mưu dùng bom nguyên tử chống lại cuộc kháng chiến của Việt nam? — Mỹ! Sau đó ai đã đứng đầu lập ra khối xâm lược Đông Nam Á? — Mỹ!

Ai đã tổ chức, trang bị, huấn luyện quân đội Diệm và chỉ huy họ dùng tàu bay, xe tăng càn quét và tàn sát nhân dân miền Nam Việt nam? — Mỹ!

Đặc vụ : người do thám để phá hoại hoạt động của cách mạng.

Ai đã xúi giục bọn Diệm đặt ra đạo luật phát xít 10-59 và mang máy chém đi khắp miền Nam? Ai đã dạy cho bọn Diệm bỏ thuốc độc giết hàng nghìn người ở Phú lợi và chém đầu, chặt tay moi mắt, mổ bụng hàng trăm người yêu nước, yêu hòa bình? Ai đã xúi bầy bọn Diệm phá hoại hiệp nghị Giơ-ne-vơ, chia cắt đất nước, ngăn trở nhân dân Việt nam thống nhất Tổ quốc của mình?

Tất cả những tội ác tày trời đó đều do bọn can thiệp Mỹ hoàn toàn phụ trách.

Trích « Nói chuyện Mỹ » của T.L.

Tày trời : rất lớn.

Bài 18

*Ngô Đình Diệm nhận đô-la Mỹ để
sát hại đồng bào và làm giàu trên
xương máu đồng bào.*

Chuyện kể : BÈ LỮ DIỆM

... Trong 10 năm, đế quốc Mỹ đã cho tên độc tài khát máu Ngô Đình Diệm, gia đình hần và tay sai hần... hơn 3.300 triệu đô-la để chúng giết hại hơn 150.000 đồng bào miền Nam (gần 3.000 người bị mổ bụng, moi gan, ăn thịt)

- Hãm hiếp hơn 4.000 phụ nữ (có cả em bé và cụ già),
- Ném bom làm 200.000 người bị thương,

— Giam cầm hơn 400.000 người vô tội,

— Tra tấn 1.000.000 người thành tàn tật, v. v. ...

Trong lúc miền Nam bị tang tóc thê thảm như vậy thì bè lũ Diệm làm giàu với xương máu của đồng bào. Ai xem báo Sài gòn đều thấy rằng : Gia đình Diệm chiếm độc quyền hầu hết các ngành kinh tế của nhân dân miền Nam. Khắp các tỉnh miền Nam, chúng đều có rất nhiều tài sản. Chúng gửi hơn 1.000 triệu đô-la ở nhà băng các nước ngoài. Ở Trung bộ, riêng tên Ngô Đình Cẩn đã có hơn 20 tòa biệt thự, 50 sở đồn điền, hàng dãy nhà cho thuê, 1 xưởng đóng tàu thủy, 1 công ty xe hơi, v. v. ... đáng giá hàng ngàn triệu đồng. Nó còn xây dựng sẵn cho nó một ngôi lăng ở núi Ngự tốn hơn 10 triệu đồng.

Lũ tay chân khác của Mỹ — Diệm bóc lột cũng gắt. Thí dụ : khi bị bắt, tên tỉnh trưởng Quảng Ngãi có 22 triệu đồng bạc và 3 ki-lô-gam vàng, tên quận trưởng Đức phổ có 17 triệu đồng bạc và 3 ki-lô-gam vàng, tên giám đốc cảnh sát Sài gòn có 5 biệt thự và 96 triệu đồng, v. v. ...

Trích « Nói chuyện Mỹ » của
Chiến sĩ.

Bọn Thiệu — Kỳ quỳ gối rước quân Mỹ vào xâm lược nước ta và sát hại nhân dân ta.

Chuyện kể : BỌN VIỆT GIAN XẤU XA NHẤT,
BẢN THÌU NHẤT

Bọn Thiệu — Kỳ quỳ gối rước quân Mỹ vào miền Nam Việt nam nước ta ngày càng đông. Chỉ từ khi chúng ngoi lên nắm quyền hành, đội quân viễn chinh Mỹ từ khoảng 6 vạn tên đã tăng vọt lên đến nửa triệu tên.

Nguyễn Cao Kỳ nói một cách vô liêm sỉ: "Tôi muốn có rất nhiều lính Mỹ hơn nữa đến đất nước ta, nếu có nhiều người Mỹ nữa đến Nam Việt nam, tôi nghĩ rằng chúng ta có thể thắng được du kích cộng sản trong một thời gian ngắn".

Đạp lên đầu bọn Thiệu — Kỳ, giặc Mỹ ngang nhiên xây dựng hàng loạt căn cứ quân sự ở miền Nam nước ta. Chúng đuổi nhà, cướp đất san bằng đền chùa, mồ mả tổ tiên của đồng bào ta.

Bọn Thiệu — Kỳ đã hoàn toàn trao hết mọi quyền điều khiển chiến tranh cho Mỹ, dùng bom đạn và chất độc giết hại đồng bào ta.

Trước mắt nhân dân ta, bọn Thiệu — Kỳ đã là những con chó săn hung bạo của đế quốc Mỹ, những tên đao phủ hèn hạ.

Quân viễn chinh : quân lính đi từ phương xa đến.

Đao phủ : người chuyên thi hành án tử hình bằng cách chém đầu. Ở đây ý nói bọn Thiệu — Kỳ là những tên giết người theo lệnh Mỹ.

Thiệu — Kỳ khủng bố tàn bạo đồng bào các thành thị miền Nam. Chúng đã dựng lên những "pháp trường cát" giữa Sài gòn và Đà nẵng để giết những người yêu nước. Chúng điên cuồng bắt giam đồng bào ta không kể thuộc tầng lớp nhân dân nào. Chúng cho lính sục sạo trên đường phố và trong các nhà, lùng bắt thanh niên làm bia đỡ đạn cho đế quốc Mỹ, bắt hàng chục vạn lính ngụy.

Thiệu và Kỳ không từ một thủ đoạn nào nhằm vơ vét của cải, lương thực và thực phẩm của đồng bào ta để dâng cho đội quân xâm lược Mỹ.

Thiệu — Kỳ tiếp tay cho quân Mỹ đẩy thanh niên vào chỗ ăn chơi, hư hỏng, phá hoại những phong tục tốt đẹp lâu đời của nhân dân ta.

Trong các bọn Việt gian nhơ nhớp của đế quốc Mỹ, Thiệu — Kỳ là xấu xa nhất, bản thìu nhất.

Tội ác « diệt chủng, diệt sinh, diệt môi trường sống » của đế quốc Mỹ

Chuyện kể : CHẤT ĐỘC HÓA HỌC

Mỹ đã dùng ở miền Nam Việt nam rất nhiều loại chất độc hóa học. Chúng có nhiều màu : trắng, xanh, da cam. Có những loại khi rải xuống nằm ở trên lá, sau vài tiếng đồng hồ, lá bị nhiễm thuốc nỏn co lại và chết. Loại này gây tác hại rất lâu, có

thể trong vài tháng, làm chết hoặc hư hỏng năng cây cối ở rừng và một số loại cây có củ để ăn như sắn, khoai...

Tại một cuộc họp báo ở Đà Lạt, giáo sư Gan-đơn người Mỹ cũng đã phải thú nhận: "Nguyên cơ lớn của việc dùng ô-át chất độc hóa học ở Việt nam là nó có thể làm mất đất trồng trọt, làm biến đổi môi trường, kể cả chất đất và có thể làm thay đổi khí hậu..."

Những thứ hóa chất mà quân đội viễn chinh Mỹ đã "công bố inh ỏi" là chủ đề "diệt cỏ" hay "diệt lá" thực ra là các chất độc giết người. Ở huyện An nghĩa và An hữu, Mỹ rải chất độc hóa học liên tiếp trong ba mùa trồng lúa vào những năm 1965 — 1966 thì ở đây, không còn một cây mít, một gốc chuối, một khóm thơm nào xanh tươi. Ở An hữu, hàng vạn cây dừa bị nhiễm độc đến nỗi không còn một cây nào có thể đâm bông kết trái.

Hầu hết các tỉnh ở miền Nam Việt nam đều bị không quân Mỹ rải chất độc hóa học. Chúng đã phun rắc bừa bãi vào những vùng dân cư đông đúc. Hậu quả là nhiều năm sau, ở những khu vực đó, nhiều phụ nữ đã bị sảy thai hoặc đẻ ra những quái thai.

Đế quốc Mỹ âm mưu dùng chất độc hóa học để tiêu diệt màu xanh của cây cỏ, hoa lá, sát hại gia súc và tàn sát đồng bào ta.

Rải chất độc hóa học là một trong những tội ác man rợ của đế quốc Mỹ đối với nhân dân ta.

Theo « Năm đời Tổng thống Mỹ » của
Lê Xung Kịch

Đội bom xuống trường học, tàn sát mầm non của Tổ quốc

**Chuyện kể : THỤY DÂN, TRƯỜNG HỌC MỤC TIÊU
THỨ 296 CỦA GIÒN-XƠN**

Như chăm sóc đứa con đầu lòng, nhân dân Thụy dân đã vun đắp nên ngôi trường cấp II đầu tiên của xã. Các cụ phụ lão, các anh chị em thanh niên đã đến tô điểm trường học bằng những vườn cây ăn quả, những bồn hoa xanh tươi. Mọi người trong xã đều tự hào về ngôi trường mà tư tay mình đã tốn bao công sức để dựng nên.

Cụ Phạm Thị Bao, mẹ của em Dũng bị máy bay Mỹ giết chết trong vụ ném bom trường học, nói: "Trước kia xã tôi nghèo đói không mấy người được đi học. Từ ngày Cách mạng thành công, con em chúng tôi đi học ngày càng nhiều. Năm nay xã đã có trường cấp II. Mỗi khi đi làm đồng, nhìn các em học tập, lòng vui khôn xiết kể. Chúng nó lớn lên, tương lai tươi đẹp quá! Nhưng ngôi trường của chúng tôi đã bị bom Mỹ san bằng... Giặc Mỹ đã cướp đi một cô giáo và 30 cháu học sinh lớp 7 trong đó có đứa con gái yêu quý của tôi..."

Cụ Bao nức lên nghẹn ngào... Cụ cố nói tiếp:

"Sáng hôm ấy cháu Dũng nhà tôi đi học sớm. Khi ra đi, cháu còn dặn trưa về sẽ thay mẹ đi làm đồng cho hợp tác xã. Và trưa hôm ấy tôi dọn cơm đợi cháu về ăn nhưng mãi không thấy con về..."

Và cháu Dũng không bao giờ trở về với mẹ nữa... Như thế đấy, từ ngày giặc Mỹ leo thang ném bom miền Bắc Việt nam, nhiều bà mẹ đã đau xót và uất hận vì chồng con mình bị chúng mang bom tới tàn sát. Ai ai cũng nói lên nỗi đau xót và lòng căm thù đối với đế quốc Mỹ.

— Bài 22 —

Bom đạn Mỹ tàn phá những thôn xóm yên lành của Việt nam

Chuyện kể : TRANG TÍNH

Làng Trang tính có cái tên vừa đầm ấm, vừa tĩnh mịch như một buổi trưa hè. Xóm làng trải lên một ngọn đồi thoải thoải, như một chiếc đĩa úp bên một góc núi vắng miền Tây huyện Quỳnh lưu, tỉnh Nghệ an. Có nhiều cam xanh, có đầm ngọan dừa. Cứ độ mùa xuân, hương cau thơm ngào ngạt tỏa khắp làng. Dưới những gốc cau đó, bọn trẻ vẫn nô đùa. Một căn nhà gỗ ba gian giữa vườn cau. Đó là nhà em Tính học lớp Một. Căn nhà gỗ này, bố mẹ Tính mới dựng lên từ tháng 11 năm ngoái : 21 cái cột, 22 cái xà, vách tre mái rạ là công bố công mẹ hết bốn năm trời đó !

Cạnh nhà Tính có em bé Thường con chị Lương. Nó mới lên ba, mũm mĩm như một con giống bằng bột. Bố Tính thường bế nó lên lòng và bảo :

— Chà cái đùi mới béo làm sao, cho bác nướng ăn hỉ !

Cái Thường giẫy nẩy :

— Chân em đề em đi học mà, đừng nướng chân em !

Cả nhà cười ran vui vẻ...

Trưa ngày 15 tháng 3 năm 1965, cái Thường vừa chập chững bước sang chơi nhà Tính. Tính đánh con trâu ra đầu làng ăn cỏ. Bỗng một đàn máy bay Mỹ lao đến. Chẳng lượn một vòng nào, nó đâm đầu xuống, bắn vào giữa nhà thờ. Mái ngói nhà thờ bật tung rơi lả tả. Những quả bom đen trũi rơi xuống : cả làng ngập trong lửa khói. Những cây cau xanh tốt bị mảnh bom tiện ngang, gãy đổ rào rào. Tính bỏ trâu chạy lao về nhà. Qua nhà thờ, thấy nhà thờ đổ nát, tượng chúa bị bắn nát mặt, thân hình gãy làm đôi. Trời ơi, nhà Tính đang cháy. Mẹ Tính chỉ kịp kéo tay lôi Tính xuống hầm thì một loạt bom nữa lại trút xuống. Cả căn nhà gỗ mới của bố Tính đổ sụp. Những chiếc cột lim bố Tính đẵn từ rừng sâu trong bốn năm, phút chốc thành tro.

Chị Lương hốt hoảng dắt cái Thường và em bé chạy vào nhà thờ cầu Chúa thì một loạt đạn tên lửa của máy bay Mỹ bắn xuống. Chúng đã giết chết em bé Thường dễ thương như con chim non và cả ba mẹ con chị Lương rồi.

Bố Tính giơ cả hai tay lên trời gào lên giận dữ :

— Quân giết người ! Quân dã man ! Băm vằm chúng mày đi !

Tội ác trời không dung, đất không tha, cả loài người đều nguyên rủa.

Chuyện kể : SƠN MỸ

Ngày 16 tháng 3 năm 1968, bọn lính viễn chinh Mỹ thuộc lữ đoàn nhảy dù 82 hành quân vào các xã Sơn mỹ, Sơn quang, Sơn hải thuộc huyện Sơn tĩnh, tỉnh Quảng Ngãi. Chúng dùng súng lớn bắn xối xả vào các xã ấy, sau đó ập tới đốt nhà, giết người, cướp của, hãm hiếp phụ nữ. Đặc biệt ở xã Sơn mỹ, chúng đã áp dụng chính sách "đốt sạch, phá sạch, giết sạch" một cách cực kỳ man rợ. Chúng dùng chất nổ đánh phá các hầm trú ẩn rồi bắt đồng bào ta tập trung lại và xả súng bắn chết hàng trăm người một lúc. Chúng xô đồng bào ta vào các nhà, nổ súng và ném lựu đạn tàn sát rồi phóng hỏa đốt nhà. Chúng ném thiêu nhi vào lửa để thiêu sống, đâm chém cả những em còn ngậm vú mẹ. Chúng hãm hiếp nhiều phụ nữ đến chết; có chị còn ngãc ngoài cũng bị chúng ném xác xuống giếng, xuống sông. Chúng lửa hơn 100 phụ nữ và trẻ em cùng mấy chục cụ già xuống một con kênh rồi xả súng máy, ném lựu đạn dồn dập!

Chúng ném lựu đạn vào hầm trú ẩn nhà anh Lê, giết một lúc 22 người. Chúng giật mìn giết chị Mùi và bốn con nhỏ của chị. Chúng bắn chị Phụ rồi đốt cháy xác chị và thiêu sống cả đứa con thơ đang bò tìm vú mẹ. Ở xóm Làng, lũ giặc đã hiếp một em bé, một bà già rồi giết chết cả hai người. Chúng đẩy một cụ già xuống giếng rồi tung lựu đạn theo. Em Dực bị chúng bắn ngã, nhưng em chạy thoát khỏi nơi chúng đã tàn sát trọn cả gia đình em.

Còn biết bao nhiêu cái chết thương tâm như vậy! Chỉ trong đợt khủng bố này ở Sơn mỹ, bọn lính viễn chinh Mỹ đã giết chết 380 người ở xóm làng, 87 người tại thôn Mỹ lộc, 34 người ở thôn Xuân dương, tổng cộng là 501 người, hầu hết là người già, đàn bà và trẻ em, 24 gia đình binh sĩ ngụy bị chúng giết hết không còn sót một người nào.

Chúng ta đời đời khắc sâu mối thù Sơn mỹ.

Bọn Mỹ — ngụy treo cổ và chôn sống những em nhỏ miền Nam.

Chuyện kể : BẢY EM NHỎ PHỒ PHONG, PHỒ AN, PHỒ QUANG

Các xã Phồ phong, Phồ an, Phồ quang là những xã giải phóng. Từ sau khi hiệp định Pa-ri được ký kết, chính quyền Sài gòn đã nhiều lần xua quân lấn chiếm vùng này. Tháng hai năm 1973, tổ liên hiệp quân sự bốn bên đã có lần bắt quả tang bọn lính Sài gòn bò lên cắm cờ trái phép trên một điểm cao thuộc quyền kiểm soát của Chính phủ cách mạng ở khu vực này. Rồi ngày 20 tháng 11, chính quyền Thiệu lại xua quân càn quét lấn chiếm. Sau khi đã đốt nhà, đốt trường học, cướp lúa gạo, của cải của nhân dân, bọn ác ôn đã bắt bớ đánh đập nhiều đồng bào ta. Chúng đã tra khảo đến tàn phế cụ Lê Thị Thi 80 tuổi, ông Lê Lương 60 tuổi, bà Trần thị Tự 55 tuổi, ông Nguyễn Anh 40 tuổi. Nhưng bọn Nguyễn Văn Thiệu thấy như vậy chưa

đủ, phải leo thang tội ác cao hơn. Chúng đã treo cổ những em nhỏ miền Nam lên cột cờ của chúng, đã chôn sống những em nhỏ miền Nam dưới chân cột cờ của chúng.

Bảy em nhỏ Phở phong, Phở an, Phở quang :

Nguyễn Năm, 11 tuổi

Nguyễn Bắc, Nguyễn Long, Nguyễn Thị Thời, 12 tuổi

Nguyễn Tư, 13 tuổi

và hai em Bằng, Khiếu, 15 tuổi.

Các em đang còn hay ăn chóng lớn, đang còn thích đá kiệu, đang còn mặc quần xà lỏn đi đá ban, thích cãi nhau ồn ào cho vui, và thỉnh thoảng còn về làm nũng mẹ. Bảy cái mầm non của tương lai, bảy nguồn yêu thương, bảy đóa hoa hy vọng ấy, bọn Thiệu sao lại đem treo cổ các em, sao lại bắt chôn sống các em?

Đến giết trẻ nhỏ như thế đó thì "hết chuyện" rồi, "hết nước" rồi, thì chúng bay ác "hết nói" rồi và sắp đến ngày tận số rồi!

(Theo Xuân Diệu)

MỤC LỤC

Bài

Trang

CHƯƠNG I

Gương sáng đạo đức của Bác Hồ

1	Viên gạch lò sưởi	3
2	Bác đấu tranh chống bệnh tật	6
3	Chỉ là tội tở của nhân dân	7
4	Bác Hồ đọc tuyên ngôn độc lập	9
5	Ba tên giặc đáng ghét	12

CHƯƠNG II

Miền Bắc sản xuất, xây dựng, chiến đấu và chi viện miền Nam chống Mỹ cứu nước

6	Đời sống công nhân trước và sau cách mạng	14
7	Chăm sóc những mầm non	16
8	Mọi người đều học	17
9	Bầu cử Hội đồng Nhân dân trong xóm thợ	19
10	Nghĩ đến chiến sĩ ngoài mặt trận	20
11	« Hội chợ gà »	22
12	Em Mai chống rét cho trâu	23
13	Anh hùng Ngô Thị Tuyền	25
14	« Hoa Bác Hồ »	26
15	Chiếc máy bay « Míc » và 14 ngôi sao đỏ	28
16	Lòng mẹ chiến sĩ	29

CHƯƠNG III

Tội ác của Mỹ — ngụy

17	Tội ác của giặc Mỹ	31
18	Bè lũ Diêm	32
19	Bọn Việt gian xấu xa nhất, bẩn thỉu nhất	34
20	Chất độc hóa học	35
21	Thụy Dân, trường học mục tiêu thứ 296 của Giôn-Xon	37
22	Trang Tĩnh	38
23	Sơn Mỹ	40
24	Bảy em nhỏ Phở Phong, Phở An, Phở Quang	41

nuongmaitruongxua.v

**TÀI LIỆU GIẢNG DẠY
CHÍNH TRỊ ĐẠO ĐỨC
Lớp BA Phổ Thông**

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

In 80.000 cuốn,

khổ 14,5 × 20,5

tại nhà in Á CHÂU, 92b Lê-
Lai, Thành phố Hồ Chí Minh.

In xong ngày 15-04-1977,
nộp lưu chiều tháng 04 1977.

GIÁ : 0,đ16